

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2017/HSPT
Ngày 14-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Kim Sang

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thu Trang;

Bà Nguyễn Thị Thúy Phượng.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Song Tố Như – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:
Ông Thân Văn Danh- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2017/HS-PT ngày 19 tháng 5 năm 2017, đối với bị cáo Nguyễn Tấn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2017/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Tấn T, sinh năm 1981 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp A, Xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Tấn T1, sinh năm 1946 (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1948; có vợ tên Võ Thị Thu D; có 03 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2016; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện C và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 31/10/2016, tại quán cà phê của chị Lê Thị Ngọc H, giữa Nguyễn Thành C (con của bị cáo Nguyễn Tấn T) và Trà Thanh Q (con của ông Trà Xuân B) xảy ra mâu thuẫn. C dùng dao tự chế (lưỡi dao dài 50cm, cán bằng gỗ) chém vào người Q. Q đưa cây cơ bi-a lên đỡ rồi bỏ chạy. Ông B thấy Q bị C đuổi chém nên chạy theo sau. Lúc này bị cáo T cũng chạy đuổi theo và giật lấy cây dao trên tay C, chém ông B 02 cái trúng vào phần lưng và 01 cái trúng vào cánh tay. Sau đó, bị cáo ném cây dao xuống kênh và đi về nhà. Ông B được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy đến ngày 21/11/2016 xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 235/2016/TgT ngày 05/12/2016 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Trà Xuân B do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/3/2017, bị cáo Nguyễn Tấn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được xem là kháng cáo hợp lệ. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo và nói lời sau cùng: Bị cáo thật sự hối hận về hành vi phạm tội của bị cáo, nên mặc dù gia đình rất khó khăn bị cáo vẫn phải vay mượn tiền để bồi thường toàn bộ thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 110.000.000 (một trăm mười triệu) đồng, được bị hại làm đơn bãi nại ở cấp sơ thẩm và tiếp tục đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Hiện tại, bị cáo là lao động chính, duy nhất trong gia đình phải nuôi mẹ già, vợ mới sinh, các con còn quá nhỏ, trong đó có 01 đứa con mang bệnh hiểm nghèo. Xin Hội đồng

xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định:

Vào ngày 31/10/2016, do mâu thuẫn giữa con của bị cáo với con của ông Trà Xuân B nên bị cáo đã dùng dao (là hung khí nguy hiểm) chém 02 cái trúng vào lưng, 01 cái trúng vào cánh tay của ông B gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xét xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương nên cần nghiêm trị nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đã áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt nhẹ hơn khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo với lý do bị cáo là lao động chính, duy nhất trong gia đình, còn nuôi mẹ già, con nhỏ lại mang bệnh hiểm nghèo (có hồ sơ bệnh án thể hiện thận bị ứ nước, hàng tháng phải chạy thận tại Bệnh viện Nhi Đồng – Thành phố Hồ Chí Minh); gia đình là hộ cận nghèo (kèm theo giấy xác nhận của chính quyền địa phương). Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại tiếp tục có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm cố ý gây thương tích thường xuyên xảy ra tại địa phương,; sửa bản án sơ thẩm.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt tù giam đối với bị cáo, nhưng lại tuyên hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03/L-CSĐT ngày 27/12/2016 của Phó thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C là không đúng với quy định tại Điều 94 Bộ luật Tố tụng hình sự, vì trong thời gian chờ chấp hành hình

phạt tù theo bản án thì biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú vẫn cần thiết được áp dụng đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Bị cáo Nguyễn Tấn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

-Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn T;

-Sửa bản án sơ thẩm.

1/- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng khoản 2 điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 01 (một) năm tù, thời gian thi hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03/L-CSĐT ngày 27/12/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C.

2/- Về án phí: bị cáo Nguyễn Tấn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3/- Các quyết định không có kháng cáo kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND T. Tây Ninh;
- CA huyện C;
- TAND huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Công an xã, phường;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Kim Sang

